

Số: 18 /NQ-HĐND

Cư M'gar, ngày 14 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quyết định giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động ở vị trí chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CƯ M'GAR
KHÓA IX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1660/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 01460/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk ngày 29/9/2025 giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã năm 2025;

Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của UBND xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 30/BC-HĐND ngày 13/10/2025 của Ban văn hóa xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng người làm việc và hợp đồng lao động ở vị trí chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập năm 2025 như sau:

Tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động ở vị trí chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập năm 2025 là 367.

Cụ thể như sau:

- Bạc Mầm non: **74** người;
- Bạc Tiểu học: **174** người;
- Bạc Trung học cơ sở: **119** người;

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Giao cho Ủy ban nhân dân xã Cư Mgar tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân khóa IX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ tám thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng đảng;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Văn phòng Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các phòng chuyên môn của xã;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH


Nguyễn Thiên

**BẢNG PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG Ở VỊ TRÍ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ
TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP BẠC TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 18 /NQ-HĐND, ngày 14/10/2025 của HĐND xã Cư Mgar)

STT	Cấp học	Số lớp, số học sinh năm học 2025-2026										Số lượng người làm việc được giao năm học 2025 - 2026						Ghi chú
		Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		Tổng số	Quản lý	Tổng số giáo viên	Biên chế giáo viên	Giáo viên HD ND 111 (theo PL V QĐ 01460)	Nhân viên (không tính bảo vệ, tạp vụ)	
				Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh							
1	2	3	4	7	8	9	10	11	12	13	14	15(16+17+20)	16	17(=18+19)	18	19	20	
	BẬC THCS	50	1,914	13	485	13	502	12	515	12	412	119	7	96	95	2	16	
1	Trường THCS Cao Bá Quát	14	544	4	154	4	149	3	136	3	105	34	2	27	26	1	5	
2	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	22	870	6	237	6	240	5	216	5	177	50	3	41	41	1	6	
3	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	14	500	3	94	3	113	4	163	4	130	35	2	28	28	0	5	

**BẢNG PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG Ở VỊ TRÍ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ
TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP BẬC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2025 - 2026**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 18 /NQ-HĐND ngày 14/10/2025 của HĐND xã Cư Mgar)

STT	Cấp học	Số trường, số lớp, số học sinh năm học 2025-2026												Số lượng người làm việc được giao năm 2025- 2026						Ghi chú
		Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Tổng số	Quản lý	Tổng số giáo viên	Biên chế giáo viên	Giáo viên HĐ ND 111 (theo PL V QĐ 01460)	Nhân viên (không tính bảo vệ, tạp vụ)	
				Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	17(18+19+22)	18	19(=20+21)	20	21	22	23
	Tiểu học Cư M'gar	91	2,964	19	610	18	596	19	617	18	604	17	536	174	12	143	138		19	
1	Trường Tiểu học Ama Trang Long	20	647	4	131	4	123	4	123	4	144	4	126	38	3	31	31	0	4	
2	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	10	279	2	49	2	58	2	65	2	55	2	52	21	2	16	16	0	3	
3	Trường Tiểu học Trưng Vương	21	677	5	150	4	140	5	158	4	126	3	103	38	2	33	30	3	3	
4	Trường Tiểu học Y Jút	20	688	4	140	4	133	4	143	4	143	4	128	38	2	32	30	2	4	
5	Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	20	673	4	140	4	142	4	128	4	136	4	127	39	3	31	31	0	5	

**BẢNG PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG Ở VỊ TRÍ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ
TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP BẠC MÀM NON NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Nghị quyết số: 18 /NQ-HĐND, ngày 14/10/2025 của HĐND xã Cư Mgar)



STT	Cấp học	Số lớp, số học sinh năm học 2025-2026												Số lượng người làm việc được giao năm 2025-2026					
		Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Từ 25 tháng - 36 tháng		Từ 3 - 4 tuổi		Từ 4 -5 tuổi		Từ 5-6 tuổi		Ghép 4-5; 5-6 tuổi		Tổng số	Quản lý	Tổng số giáo viên	Biên chế giáo viên	Giáo viên HĐ ND 111 (theo PL V QĐ 01460)	Nhân viên (không tính bảo vệ, tạp vụ)
				Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15(16+17+20)	16	17(=18+19)	18	19	20
I	BẠC MÀM NON	28	768	3	81	4	117	8	234	10	270	3	66	74	6	62	60	2	6
1	Trường Mầm non Ea Kpam	8	252	1	35	2	52	3	87	2	78	0	0	22	2	18	17	1	2
2	Trường Mầm non Cư M'gar	9	243	1	21	1	28	2	59	2	69	3	66	24	2	20	20	0	2
3	Trường Mầm non Ea Hđing	11	273	1	25	1	37	3	88	6	123	0	0	28	2	24	23	1	2